**2. Công tác phòng chống vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường**

**2.1 Khái niệm, đặc điểm**

**2.1.1 Khái niệm**

*Câu hỏi: Các bạn hiểu như thế nào là hoạt động “Phòng, chống vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường”?*

Phòng, chống vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường là thuật ngữ  
được sử dụng tương đối phổ biến trong xã hội, được nhìn nhận và đánh giá  
từ nhiều góc độ, phạm vi khác nhau. Dưới góc độ tội phạm học, “phòng,chống vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường được hiểu là hoạt động củacác cơ quan nhà nước, các tổ chức xã hội và công dân bằng việc sử dụngtổng hợp các biện pháp, phương tiện nhằm ngăn chặn, hạn chế tình hìnhvi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường; phát hiện, loại trừ các nguyênnhân, điều kiện của vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường; khi vi phạmpháp luật về bảo vệ môi trường xảy ra thì hạn chế đến mức thấp nhất hậuquả tác hại, kịp thời phát hiện, điều tra, xử lý các hành vi vi phạm phápluật về bảo vệ môi trường”.

**2.1.2 Đặc điểm**

Phòng chống vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường mang đặc  
trưng chung của hoạt động phòng, chống các loại tội phạm, vi phạm pháp  
luật nói chung. Đó là tiến hành có hệ thống các biện pháp nhằm ngăn chặn,  
hạn chế không để vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường xảy ra, đảm bảo  
môi trường không bị ô nhiễm, suy thoái, đồng thời đảm bảo kịp thời các  
hoạt động điều tra, xử lý người có hành vi phạm tội hoặc vi phạm hành  
chính để giáo dục, cải tạo họ tiến bộ, trở thành công dân có ích cho xã hội,  
tôn trọng pháp luật và các quy tắc của cuộc sống xã hội chủ nghĩa.

Chủ thể tiến hành phòng, chống vi phạm pháp luật về bảo vệ môi  
trường là cơ quan, tổ chức xã hội và mọi công dân trong phạm vi chức  
năng, nhiệm vụ, quyền hạn được phân công sẽ tác động vào các yếu tố  
làm phát sinh các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường để kịp  
thời phòng ngừa, ngăn chặn không để cho tội phạm và các hành vi vi phạm  
pháp luật về bảo vệ môi trường xảy ra cũng như tiến hành các biện pháp  
điều tra, xử lý để răn đe, giáo dục và cảm hóa họ trở thành người có ích  
cho xã hội.

Tuy nhiên, hoạt động này cũng có những đặc điểm riêng:  
- Chủ thể tiến hành tham gia phòng, chống vi phạm pháp luật về bảo  
vệ môi trường rất đa dạng. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hành  
được quy định trong các văn bản pháp luật do cơ quan nhà nước có thẩm  
quyền ban hành để tiến hành các hoạt động phòng ngừa cũng như điều tra,  
xử lý phù hợp.

- Biện pháp tiến hành phòng, chống vi phạm pháp luật về bảo vệ môi  
trường được triển khai đồng bộ, có sự kết hợp hài hòa giữa các biện pháp  
phòng ngừa với các biện pháp điều tra, xử lý đối với các hành vi vi phạm  
pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Phòng, chống vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường có liên quan  
trực tiếp đến việc sử dụng các công cụ phương tiện nghiệp vụ và ứng dụng  
tiến bộ của khoa học công nghệ.  
- Phòng, chống vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường có sự phối  
hợp chặt chẽ giữa các chủ thể tham gia trên cơ sở chức năng, quyền hạn  
được phân công.

**2.2. Chủ thể và quan hệ phối hợp trong phòng, chống vi phạm  
pháp luật về bảo vệ môi trường ( CHỮ MÀU TÍM LÀ ĐỂ ĐỌC )**

**2.2.1 Chủ thể:**

**-** Phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật khác về môi trường là trách nhiệm của toàn xã hội.

Hoạt động phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật khác về môi trường là một bộ phận của công tác bảo vệ môi trường có liên quan tới nhiều lĩnh vực khác nhau của đời sống xã hội. Câu hỏi: Kể tên một số lĩnh vực có thể bị tác động tiêu cực hoặc tích cực bởi công tác bảo vệ môi trường, có thể là về kinh tế, xã hội, nông nghiệp,… vì sao ?

Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 quy định:

“Bảo vệ môi trường là trách nhiệm và nghĩa vụ mọi của cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân; là điều kiện, nền tảng, yếu tố trung tâm, tiên quyết cho phát triển kinh tế - xã hội bền vững. Hoạt động bảo vệ môi trường phải gắn kết với phát triển kinh tế, quản lý tài nguyên và được xem xét, đánh giá trong quá trình thực hiện các hoạt động phát triển’’.

Các chủ thể tham gia:

**Đảng**: Lãnh đạo Nhà nước, các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị và quần chúng nhân dân tham gia vào phòng, chống vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường. Lãnh đạo trực tiếp, nhiều mặt đối với các cơ quan trực tiếp phòng chống tội phạm về môi trường. Kiểm tra và sửa đổi.

Lãnh đạo Nhà nước, các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị và quần chúng nhân dân tham gia vào phòng, chống vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường. Thực hiện qua việc hoạch định chủ trương , chính sách ban hành văn bản hướng dẫn, nghị quyết, chỉ thị.

Đảng lãnh đạo trực tiếp, nhiều mặt đối với các cơ quan trực tiếp phòng chống tội phạm về môi trường như: Công an nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Toà án nhân dân...,

Đảng kiểm tra, giám sát, kịp thời uốn nắn nhằm khắc phục những sai sót, tồn tại, bất cập của công tác phòng, chống vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

**Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp**: là cơ quan quyền lực cao nhất của Nhà nước và từng địa phương, ban hành các Pháp lệnh, Nghị quyết về công tác bảo vệ môi trường trong đó có công tác phòng, chống vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường

**Chính phủ và Ủy ban nhân dân các cấp**: thống nhất quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trong phạm vi cả nước, ban hành các Nghị định, Nghị quyết, Quyết định,… về công tác bảo vệ môi trường. Trực tiếp tiến hành:

- Chỉ đạo và phân công, phân cấp cụ thể cho các bộ, ngành, các cơ quan đoàn thể xã hội

- Đề ra các chế độ, chính sách, cung cấp kinh phí, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan tổ chức tiến hành hoạt động phòng, chống vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường

- Sử dụng các cơ quan chuyên trách trực thuộc phạm vi quản lý tiến hành các hoạt động phòng, chống tội phạm về môi trường (Công an, Viện Kiểm sát, Tòa án, …)

- Chỉ đạo tiến hành thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật khác về bảo vệ môi trường của các cơ quan do mình quản lý, kịp thời sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cả về tổ chức và các văn bản đáp ứng yêu cầu phòng chống tội phạm

- Có chính sách, biện pháp nhằm động viên, huy động sức mạnh toàn dân tham gia phòng, chống vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

**Các cấp Bộ như: Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Xây dựng, Bộ Y tế, Bộ Thông tin Truyền thông, Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính,…:** thực hiện chức năng quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trong phạm vi trách nhiệm được phân công.

Câu hỏi: Kể ra một số nhiệm vụ của các Bộ nêu trên mà bạn có thể nghĩ ra ?

Bộ Tài nguyên và Môi trường: chịu trách nhiệm trước chính phủ trong việc thực hiện quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường và có trách nhiệm ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường trong các lĩnh vực, xác định môi trường phục vụ công tác phòng, chống vi phạm pháp luật về môi trường, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

Bộ Xây dựng: Trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các hoạt động xây dựng cơ bản, xử lý chất thải rắn trong phạm vi trách nhiệm quản lý.

Bộ Y tế: Trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, ban hành quy chế quản lý chất thải y tế, công tác bảo vệ môi trường tại các cơ sở y tế.

Bộ Thông tin Truyền thông: phối hợp các bên liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật khác về bảo vệ môi trường nói riêng và công tác bảo vệ môi trường nói chung

Bộ Tư pháp: nghiên cứu, rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật về bảo vệ môi trường trong lĩnh vực y tế, tạo hành lang pháp lý đầy đủ, vững chắc phục vụ công tác phòng ngừa vi phạm pháp luật môi trường.

Bộ Tài chính: Trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn Tổng cục Hải quan kiểm tra, giám sát chặt chẽ các hoạt động nhập khẩu từ nước ngoài vào Việt Nam có biểu hiện vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

**Các tổ chức xã hội, đoàn thể quần chúng và công dân:** Là cơ sở chính trị vững chắc của Nhà nước có vị trí quan trọng trong công tác bảo vệ môi trường

Phối hợp, hỗ trợ cho chính quyền địa phương và các cơ quan chuyên trách soạn thảo, tham gia xây dựng kế hoạch phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật khác về môi trường, trực tiếp tham gia thực hiện công tác phòng ngừa và tuyên truyền pháp luật về bảo vệ môi trường, phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật khác về môi trường.

**Hộ gia đình và công dân:** thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ công dân đã được Hiến pháp, pháp luật quy định về công tác bảo vệ môi trường, chủ động phát hiện, tố giác các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, tham gia cảm hoá giáo dục người phạm tội, giáo dục các thành viên trong gia đình mình có trách nhiệm và nghĩa vụ bảo vệ môi trường, tích cực hợp tác, chia sẻ thông tin với các cơ quan nhà nước, cơ quan bảo vệ pháp luật trong phát hiện, điều tra, xử lý các tội phạm về môi trường cũng như các hành vi vi phạm hành chính về bảo vệ môi trường...

**Các cơ quan bảo vệ pháp luật (Công an, Viện kiểm sát, Toà án,...):** Chủ động thực hiện các biện pháp phòng ngừa tội phạm về môi trường. đề ra các chủ trương, chính sách phù hợp, kịp thời để phòng ngừa tội phạm, điều tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường

Nghiên cứu, phân tích, đánh giá tình trạng tội phạm và vi phạm pháp luật khác về môi trường; xác định nguyên nhân, điều kiện của nó, từ đó tham mưu, đề xuất, kiến nghị trong việc hoạch định các chính sách, áp dụng các biện pháp hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường có hiệu quả;

Sử dụng các biện pháp theo luật định và các biện pháp nghiệp vụ chuyên môn theo chức năng cụ thể để trực tiếp tiến hành phòng, chống tội phạm về môi trường;

Làm lực lượng nòng cốt, xung kích trong việc phối hợp, hướng dẫn các cơ quan nhà nước khác, các tổ chức xã hội, đoàn thể quần chúng và nhân dân trong quá trình phòng, chống tội phạm về môi trường

**2.2.2 Quan hệ phối hợp giữa các chủ thể trong phòng, chống vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường**

Các chủ thể tham gia phòng, chống vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường thường phối hợp trên các nội dung cơ bản sau:

Tham mưu, đề xuất trong hoạch định chính sách phát triển kinh tế - xã hội gắn với công tác bảo vệ môi trường và phòng, chống vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường

Xây dựng và ban hành hệ thống các văn bản pháp luật, các nội quy, quy định, thiết chế về bảo vệ môi trường cũng như phòng, chống vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường trong từng giai đoạn, từng thời kỳ.

Tổ chức chỉ đạo và hướng dẫn thực hiện các chính sách pháp luật về bảo vệ môi trường và phòng, chống vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường

Tổ chức và phối hợp tổ chức tuyên truyền, giáo dục, vận động về bảo vệ môi trường và phòng, chống vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường,

Phối hợp trong công tác nắm tình hình, trao đổi thông tin về tình hình tội phạm, vi phạm pháp luật khác về môi trường, trong kiểm tra, xác minh các thông tin, huy động lực lượng, phương tiện tham gia phòng, chống vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường; Phối hợp trong tổ chức thực hiện các hoạt động điều tra, xử lý vi phạm, cảm hóa, giáo dục đối tượng phạm tội về môi trường; Phối hợp tổ chức tổng kết rút kinh nghiệm trong phòng, chống tội phạm và các vi phạm pháp luật về môi trường

Phối hợp trong các hoạt động hợp tác quốc tế phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật về môi trường có yếu tố nước ngoài, xuyên quốc gia; Thực hiện các yêu cầu phối hợp khác khi được phân công.

**2.3. Nội dung phòng chống vi phạm pháp luật về bảo vệ môi  
trường**

Nắm tình hình vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, nghiên cứu  
làm rõ những vấn đề có tính quy luật trong hoạt động vi phạm pháp luật  
của các đối tượng. Trong phạm vi nhiệm vụ, các cơ quan chuyên môn cần  
nắm vững:

- Số vụ vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường xảy ra trong từng  
thời gian trên từng địa bàn cụ thể gắn với lĩnh vực công tác chuyên môn.  
Các loại vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường xảy ra phổ biến, lĩnh vực  
xảy ra nhiều, đối tượng gây ra các vụ vi phạm, phương thức, thủ đoạn hoạt  
động. Hậu quả, tác hại gây ra cho xã hội và cho nhân dân.

- Xác định và làm rõ các nguyên nhân, điều kiện của vi phạm pháp  
luật về bảo vệ môi trường.

- Tiến hành nghiên cứu tìm ra những nguyên nhân, điều kiện của tình  
trạng vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường trong giai đoạn hiện nay và  
nguyên nhân, điều kiện của từng loại vi phạm cụ thể, từng vụ việc vi phạm  
cụ thể. Trên cơ sở đó, cần kiến nghị với các ngành, các cấp và trực tiếp tiến  
hành bịt kín những sơ hở thiếu sót, những hiện tượng tiêu cực làm phát  
sinh vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Xây dựng các kế hoạch, biện pháp, các giải pháp chủ động hạn chế  
các nguyên nhân, khắc phục các điều kiện của vi phạm pháp luật về bảo  
vệ môi trường.

- Các cơ quan, tổ chức phải xây dựng các phương án, các kế hoạch  
cụ thể, những giải pháp để phòng, chống vi phạm pháp luật về bảo vệ môi  
trường. Trong đó phải xác định rõ những công việc phải làm trước mắt,  
những việc phải làm lâu dài, các lực lượng tham gia hỗ trợ, các biện pháp  
cụ thể sẽ sử dụng.

- Tổ chức lực lượng tiến hành các hoạt động khắc phục các nguyên  
nhân, điều kiện của tội phạm về môi trường, từng bước kiềm chế, đẩy lùi  
tình trạng vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Huy động sức mạnh tổng hợp của các ngành, các cấp, các đoàn thể,  
các tổ chức quần chúng tham gia vào cuộc đấu tranh. Trong đó lực lượng  
Công an là lực lượng chủ công, nòng cốt, xung kích sử dụng đồng bộ các  
biện pháp bao gồm các biện pháp chung của toàn xã hội và các biện pháp  
nghiệp vụ chuyên môn của mình để đấu tranh với các hiện tượng tiêu cực  
xã hội là nguyên nhân nảy sinh vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường ở  
từng lĩnh vực, trên từng địa bàn nhằm hạn chế sự gia tăng tội phạm về môi  
trường, tiến tới loại trừ vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường ra khỏi đời  
sống xã hội trong tương lai.

- Tiến hành các hoạt động điều tra, xử lý vi phạm pháp luật về bảo  
vệ môi trường.  
- Khi tội phạm về môi trường xảy ra, căn cứ vào tính chất mức độ,  
mức độ của hành vi phạm tội mà các cơ quan chuyên môn có thẩm quyền  
sẽ tiến hành các hoạt động điều tra, truy tố, xét xử. Đối với các vi phạm  
hành chính về bảo vệ môi trường, tùy theo cơ quan chuyên môn nào phát  
hiện sẽ tiến hành xử lý hành chính theo thẩm quyền.